

**ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU BẠCH LONG VĨ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 168/UBND-TTPVHCC

Bạch Long Vĩ, ngày 07 tháng 8 năm 2025

V/v công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị đặc khu;
- Trưởng các Thôn trên địa bàn đặc khu;
- Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn đặc khu.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu.

Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết với các nội dung:

1. Công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn đặc khu Bạch Long Vĩ (***Danh mục thủ tục hành chính kèm theo***).

2. Thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo công khai tại Văn bản này thay thế các thủ tục hành chính cùng nội dung đã được công khai.

3. Danh mục thủ tục hành chính kèm theo Văn bản này được niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử đặc khu Bạch Long Vĩ (Địa chỉ truy cập: <https://bachlongvy.haiphong.gov.vn>) theo quy định.

Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ công khai để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Cổng TTĐT (*đăng tin*);
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hậu

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ
(Kèm theo Công văn số 168/UBND-TTPVHCC ngày 07/8/2025 của UBND đặc khu Bạch Long Vĩ)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích	
1	1.013796	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	25 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	x	Một phần	Nộp hồ sơ và trả kết quả	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016; - Nghị định số 95/2023/NĐ CP ngày 29/12/2023; - Nghị định số 124/2025/NĐ CP ngày 11/6/2025;
2	1.013797	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	x	Một phần	Nộp hồ sơ và trả kết quả	
3	1.013798	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	25 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	x	Một phần	Nộp hồ sơ và trả kết quả	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cơ quan thực hiện
1	1.012222	Công nhận người có uy tín	Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025	UBND đặc khu Bạch Long Vĩ
2	1.012223	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín		
3	1.012590	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung		
4	1.012585	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung		
5	1.012222	Công nhận người có uy tín		
6	1.012223	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín		

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
7	1.012602	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025
8	1.012601	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	
9	1.012599	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	

10	1.012596	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	
11	1.012603	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	
12	1.012600	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	
13	1.012598	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	
14	1.012593	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, TP thuộc Tp trực thuộc TƯ của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	
15	1.012588	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP)
16	1.012586	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	
17	1.012580	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	
18	1.012579	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	